

# Một số biện pháp giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho sinh viên trong bối cảnh hội nhập quốc tế

Nguyễn Thị Thu Huyền

Đại học Quốc gia Hà Nội  
144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam  
Email: ntthuyen@isvnu.vn

**TÓM TẮT:** Giá trị văn hóa truyền thống là những giá trị tốt đẹp đã được hình thành trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc và được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, để những giá trị này thực sự trở thành “sức mạnh mềm”, là nguồn nội sinh cho sự phát triển bền vững của dân tộc thì việc giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho thế hệ trẻ là một việc làm vô cùng cần thiết. Bài viết phân tích bối cảnh hội nhập quốc tế và những thời cơ cũng như thách thức của bối cảnh này đối với công tác giáo dục giá trị văn hóa cho sinh viên. Bên cạnh đó, bài viết cũng đề xuất các biện pháp trong nhóm biện pháp quản lý nhằm tăng cường hiệu quả của công tác giáo dục văn hóa truyền thống cho sinh viên và khẳng định việc phối hợp đồng bộ các biện pháp này sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo sinh viên ở các trường đại học.

**TỪ KHÓA:** Giá trị văn hóa truyền thống, hội nhập quốc tế, biện pháp giáo dục giá trị văn hóa truyền thống.

→ Nhận bài 07/5/2021 → Nhận bài đã chỉnh sửa 15/6/2021 → Duyệt đăng 05/8/2021.

## 1. Đặt vấn đề

Từ khi đất nước ta chuyển sang nền kinh tế thị trường và tham gia hội nhập quốc tế (HNQT), việc giữ gìn và phát huy các giá trị (GT) truyền thống dân tộc cũng như việc xây dựng hệ GT trong lối sống mới đã và đang đặt ra nhiều vấn đề cần phải được giải quyết. Thực tế cho thấy, trong đời sống xã hội đã có những biểu hiện xem nhẹ những GT văn hoá truyền thống (VHTT) của dân tộc, chạy theo thị hiếu không lành mạnh. Cuộc đấu tranh giữa cái tiến bộ và cái lạc hậu, giữa lối sống lành mạnh trung thực, có lí tưởng với lối sống ích kỉ, thực dụng đang diễn ra hàng ngày. Bên cạnh những GT mới được hình thành trong quá trình hội nhập, những yếu tố tiêu cực cũng đang xâm nhập vào đạo đức, lối sống của nhiều tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thanh niên sinh viên (SV). Sinh ra và lớn lên trong môi trường thông tin đa chiều và xu thế HNQT, SV Việt Nam hiện nay là lớp người chịu nhiều ảnh hưởng tích cực cũng như tiêu cực từ những biến đổi của đất nước và thế giới. Trong bối cảnh này, để SV có nhận thức, thái độ và hành vi đúng đắn tích cực liên quan đến các GT VHTT, để xây dựng bản lĩnh văn hóa cho SV, việc giáo dục (GD) GT VHTT là “yêu cầu cấp bách và quan trọng bậc nhất trong các trường đại học” [1]. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, công tác GD GT VHTT cho SV hiện còn khá nhiều hạn chế. Bởi vậy, trong bài viết này, tác giả đề xuất một số biện pháp GD GT VHTT cho SV nhằm nâng cao hiệu quả GD của công việc có ý nghĩa đặc biệt quan trọng này.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Hội nhập quốc tế - thời cơ và thách thức đối với giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho sinh viên

#### 2.1.1. Khái niệm hội nhập quốc tế

“HNQT” (tiếng Anh là “international integration”) là một thuật ngữ chủ yếu được dùng trong lĩnh vực kinh tế quốc tế và chính trị học quốc tế, thuật ngữ này ra đời từ khoảng giữa thế kỉ XX ở Châu Âu. Ở Việt Nam, có nhiều cách hiểu và định nghĩa khác nhau về HNQT, trong đó khái niệm của Phạm Quốc Trụ đưa ra về HNQT được sử dụng khá phổ biến: “HNQT được hiểu như là quá trình các nước tiến hành các hoạt động tăng cường sự gắn kết họ với nhau dựa trên sự chia sẻ về lợi ích, mục tiêu, GT, nguồn lực, quyền lực (thẩm quyền định đoạt chính sách) và tuân thủ các luật chơi chung trong khuôn khổ các định chế hoặc tổ chức quốc tế” [2].

#### 2.1.2. Hội nhập quốc tế: thời cơ đối với giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho sinh viên

Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10 tháng 4 năm 2013 về HNQT” [3], Nghị quyết 06-NQ/TW ngày 05 tháng 11 năm 2016 Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế [4], gần đây là Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế [5] đã chỉ ra HNQT trong đó có hội nhập kinh tế quốc tế và hội nhập các lĩnh vực khác nhằm góp phần tích cực vào phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, thúc đẩy phát triển văn hóa, xã hội. Cùng với

xu hướng toàn cầu hóa và HNQT trên mọi lĩnh vực của xã hội, văn hóa cũng không nằm ngoài xu hướng đó trên cơ sở vừa thống nhất những quy tắc chung của con người, vừa giữ được những GT VH TT tốt đẹp của dân tộc. HNQT đã tạo ra sự đồng nhất tương đối giữa quan niệm về những GT cần có và quy tắc ứng xử chung mang tính quốc tế cho SV Việt Nam. SV ngày nay với những đặc điểm như tuổi trẻ, có tri thức, năng động, nhạy bén, dễ tiếp thu cái mới đã nhanh chóng hòa nhập vào dòng chảy mới trong quá trình hội nhập. Điều này, theo Nguyễn Thị Quyết (2019) đã tạo nên sự xích lại gần nhau các GT VH TT trong một tinh thần sẻ chia, cảm thông, cởi mở [6]. Trong các lĩnh vực đặc trưng của tuổi trẻ như tình bạn, tình yêu,... các biểu hiện này có thể dễ dàng được nhận thấy. Các quan niệm về GT VH TT của SV Việt Nam, ngoài cái riêng của mình, cũng đang xuất hiện những GT chung hòa nhập với thế giới, mở ra những cơ hội giao lưu, học hỏi mới cho SV. Điều này tạo những thuận lợi nhất định trong công tác GD GT VH TT cho SV bởi một trong các quan điểm chỉ đạo là GD GT VH TT cho SV cần phải được kết hợp với GD các GT VH tốt đẹp của các dân tộc khác, với tinh hoa của nhân loại.

### 2.1.3. Hội nhập quốc tế: thách thức đối với giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho sinh viên

Dưới sự tác động của HNQT, thang GT VH cũng có sự thay đổi. Một số GT VH TT dân tộc như lối sống tình nghĩa, thủy chung, yêu thương con người vốn có vị trí quan trọng trong xã hội thì nay dường như đang dần mai một trong thế hệ trẻ. Ngày càng xuất hiện nhiều những biểu hiện có tính thực dụng trong quan niệm GT và hành vi ứng xử của một bộ phận SV. Một số SV có lối sống cá nhân, thực dụng, ích kỷ trong các quan hệ ứng xử, coi trọng GT vật chất hơn GT tinh thần, coi trọng lợi ích trước mắt hơn lợi ích lâu dài, coi trọng lợi ích cá nhân hơn lợi ích tập thể, thờ ơ, lãnh đạm với những người xung quanh. Đề cao cá nhân, tách mình ra khỏi tập thể, không coi trọng việc học, thiếu kiến thức lịch sử - xã hội, thiếu kỹ năng xã hội là hiện tượng có thể gặp ở một bộ phận SV. Sự giản dị, trong sáng trong GT VH TT của dân tộc được thay bằng lối sống xa hoa, trụy lạc của một số SV; thước đo GT nhân cách thông qua năng lực tinh thần như nhận thức, đạo đức, thẩm mỹ giờ được họ thay thế bằng tình trạng đánh giá con người thông qua thu nhập, qua của cải, vật chất, qua phương tiện vật chất, ... Lối sống thực dụng, hưởng thụ, sùng ngoại, hướng ngoại đang có xu hướng lan rộng trong một bộ phận SV. Vẫn còn có những SV chưa có bản lĩnh văn hóa, thụ động, dễ bị lôi kéo xa rời các GT VH TT của dân tộc, thiếu ý thức rèn luyện, yếu kém về nhận thức chính trị, chưa xác định được lí tưởng sống đúng đắn, thiếu khả năng lựa chọn thông tin đúng đắn, các GT VH

đích thực trong một bộ phận SV còn rất đáng lo ngại. Thực tế này đã làm cho công tác GD GT VH TT trở nên khó khăn hơn và có nhiều thách thức.

## 2.2. Một số biện pháp quản lí nhằm giáo dục tri thức văn hóa truyền thống cho sinh viên trong bối cảnh hội nhập quốc tế

### 2.2.1. Phát huy vai trò quản lí của nhà trường

*a. Phát huy vai trò lãnh đạo của của Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường trong chỉ đạo thực thi chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về GD GT VH TT của dân tộc*

Ở các trường đại học, Đảng bộ, Ban giám hiệu nhà trường giữ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo mọi công tác của nhà trường, có vai trò chủ đạo, nòng cốt trong việc xây dựng và phát triển nhà trường. Trong công tác GD GT VH TT cho SV, Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường cần phải quán triệt triệt để các cán bộ, công chức, đảng viên và SV chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về GD GT VH TT. Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường cần thường xuyên nêu gương tốt, việc tốt trong nhà trường, lấy cái tích cực để đẩy lùi cái tiêu cực, phê phán, đấu tranh với những biểu hiện suy thoái tư tưởng, vi phạm các chuẩn mực đạo đức xã hội, đi ngược lại với các GT VH TT của dân tộc, đồng thời GD nâng cao ý thức cảnh giác trước mọi âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Đối với công tác GD GT VH TT trong nhà trường, Đảng ủy, Ban giám hiệu có thể chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỉ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, ngành GD và của nhà trường để tăng cường GD GT VH TT cho SV. Đảng ủy nhà trường cần chỉ đạo thực hiện một cách có hiệu quả các cuộc vận động của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

GD GT VH TT cho SV cần đi đôi với việc nâng cao nhận thức, ý thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, giảng viên trong nhà trường về việc chính họ cũng cần giữ gìn, kế thừa và phát huy những GT VH TT để lan tỏa đến SV. Cán bộ, đảng viên, công chức, giảng viên chỉ có thể GD GT VH TT cho SV khi chính bản thân họ cũng có ý thức trách nhiệm cao trong việc bảo vệ, giữ gìn và phát huy các GT VH TT, để thực sự là người chuyển tải tâm hồn, cốt cách Việt đến SV. Việc GD GT VH TT cho SV không chỉ có ý nghĩa, tác động đến đời sống tinh thần của SV mà còn tác động, ảnh hưởng đến cả nhà trường. Mọi quan hệ giữa cán bộ, đảng viên, công chức, giảng viên với SV thể hiện cả quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ mỗi bên; đó có thể là sự tương tác tích cực hoặc tiêu cực, một sự phản chiếu tích cực hoặc phản cảm, phản GD. Do đó, Đảng ủy nhà trường cần quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hướng dẫn, kiểm tra việc cán bộ, giảng viên nhà trường thực hiện việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với

SV. Trên cơ sở đó, chủ động nắm rõ tâm tư, nguyện vọng, tình cảm, dự báo diễn biến tư tưởng của cán bộ, giảng viên, SV để có biện pháp chỉ đạo kịp thời công tác chính trị, tư tưởng trong nhà trường.

*b. Phối hợp chặt chẽ các bộ phận chức năng trong nhà trường để GD GT VHMT cho SV*

GD GT VHMT trong nhà trường đại học là sự tác động của các nhân tố GD trong nhà trường đến SV nhằm hình thành ở họ những chuẩn mực GT trong hệ GT cá nhân phù hợp với mong đợi của xã hội. Vì vậy, lãnh đạo nhà trường cần chỉ đạo các bộ phận, các tổ chức trong nhà trường phối hợp chặt chẽ để cùng GD. Điều này có nghĩa là các bộ phận trong nhà trường phải nhận thức đúng chức năng chuyên môn riêng của mình, hoàn thành tốt chức năng đó cũng như thấy rõ trách nhiệm GD GT VHMT cho SV của mình, có ý thức đặt các hoạt động của mình trong một chỉnh thể, chủ thể tiến hành GD. Như vậy, lãnh đạo nhà trường cần phải phân đấu làm cho tất cả các cán bộ quản lý, giảng viên, cán bộ phục vụ giảng dạy, phục vụ đời sống của SV là những người có lối sống lành mạnh, có tư tưởng đạo đức trong sáng.

Việc phối hợp chặt chẽ các bộ phận trong trường trong GD GT VHMT cho SV không có nghĩa là coi tất cả các cơ quan, bộ phận như nhau mà lãnh đạo nhà trường cần phải biết phát huy mức cao nhất thể mạnh, chức năng của từng bộ phận trong trường để có thể tác động SV một cách có kế hoạch, có tổ chức, có phương pháp với những hình thức hợp lý nhằm đạt được hiệu quả GD cao nhất.

Đoàn Thanh niên, Hội SV là hai tổ chức có vai trò quan trọng trong việc GD GT VHMT cho SV vì đây là hai tổ chức chính trị của SV, vì SV. Đây là nơi SV có thể bày tỏ những hiểu biết, tình cảm, quan điểm, ước mơ của mình về các vấn đề khác nhau. Qua các hoạt động của đoàn hội, lãnh đạo nhà trường có thể nắm bắt một cách khá chính xác về trình độ nhận thức các vấn đề chính trị của SV, xu hướng tâm sinh lý cũng như tâm tư nguyện vọng của họ. Thông qua các hoạt động của Đoàn Thanh niên, Hội SV, các cán bộ đoàn, hội cũng có thể tìm ra các nội dung, biện pháp thích hợp để tác động đến lối sống, nếp sống, nếp nghĩ của SV theo chiều hướng giữ gìn và phát huy các GT VHMT, phù hợp với thời kì hội nhập. Các cán bộ Đoàn, Hội cần có năng lực, phẩm chất nhất định để nắm bắt thực chất các diễn biến tâm tư, tình cảm của Đoàn viên, thanh niên một cách chính xác, có khả năng tìm ra các giải pháp khả thi để GD, rèn luyện đoàn viên trong các tình huống khác nhau. Cán bộ Đoàn cần tổ chức hoạt động có nội dung sinh hoạt sinh động, mềm dẻo, hấp dẫn với SV thông qua nhiều hình thức phong phú như diễn đàn, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao, các cuộc thi Olympic và sinh hoạt truyền thống cho SV tìm hiểu về

các GT VHMT của dân tộc, tổ chức các hoạt động cho các đoàn viên, thanh niên về nguồn tới các di tích lịch sử, cách mạng, văn hóa gắn liền với tên tuổi các anh hùng dân tộc. Bên cạnh đó, cần tổ chức các nhóm nòng cốt của Đoàn, thường xuyên tham gia các diễn đàn, các sinh hoạt offline, gặp gỡ các bloggers, các cư dân trẻ trên mạng Internet, các câu lạc bộ, các fans hâm mộ để tiếp cận, tìm hiểu tâm tư nguyện vọng và gửi các nội dung thông điệp GD GT VHMT đến SV. Như vậy, có thể nói, đối với Đoàn Thanh niên và Hội SV trong các trường đại học, trong thời kì hội nhập với cuộc Cách mạng 4.0, website nhà trường, Internet là kênh tuyên truyền, GD GT VHMT một cách hữu ích.

Ngoài ra, để nâng cao chất lượng GD SV, lãnh đạo nhà trường cần nâng cao hiệu quả của công tác kỉ luật, khen thưởng, kiên quyết thực hiện đúng quy chế học tập, thi cử, để các GT VHMT như hiếu học, trung thực, tôn sư trọng đạo, ... thực sự thấm nhuần trong tư tưởng SV.

Tóm lại, để nâng cao hiệu quả GD GT VHMT cho SV trong trường đại học, cần thiết phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa Đảng ủy, Ban giám hiệu và các bộ phận chức năng trong trường, thực hiện đồng bộ các biện pháp GD, phát huy vai trò của cán bộ, công chức, đảng viên, giảng viên cũng như các cán bộ Đoàn Thanh niên và Hội SV.

### **2.2.2. Phối kết hợp các lực lượng trong việc giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho sinh viên**

*a. Kết hợp GD GT VHMT ở nhà trường với GD GT VHMT cho SV ở gia đình*

Lý luận cũng như thực tiễn cho chúng ta thấy rằng, sự kết hợp, thống nhất giữa GD gia đình và nhà trường được xem là vấn đề có tính nguyên tắc, đảm bảo cho các hoạt động GD đạt hiệu quả cao. Đối với GD GT VHMT cho SV nhằm đến một hiệu quả tác động tích cực trong sự hình thành, phát triển những GT mong đợi ở SV đặt ra yêu cầu cần thiết phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình.

Gia đình được coi là môi trường đầu tiên và cơ bản để hình thành nhân cách con người, là nơi thực hiện sự kế thừa sinh học - văn hóa trong quá trình phát triển của cá nhân. Vì lẽ đó, Đảng và Nhà nước ta coi việc xây dựng gia đình văn hóa mới là một nội dung quan trọng của chiến lược phát triển đất nước. Đặc biệt quan tâm vấn đề gia đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: “Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình” [6] Gia đình là tổ ấm của mỗi người, là tế bào của xã hội, đồng thời cũng là nơi bảo tồn và phát huy những GT VHMT, môi trường quan trọng để hình thành, nuôi dưỡng và GD nhân cách con người. Tuy nhiên, trong điều kiện phát triển kinh tế thị



trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mở rộng hội nhập, giao lưu quốc tế như hiện nay, các tác động tích cực và cả tiêu cực đang ảnh hưởng không nhỏ đến gia đình Việt Nam. Chính vì vậy, nhà trường cần kết hợp chặt chẽ với gia đình để chăm lo đến việc GD đạo đức, GT VHTT cho SV để giúp gia đình cân bằng các chức năng chính của mình. Ở một số trường đại học, nhà trường đã thực hiện những biện pháp tích cực như cử cán bộ chuyên trách liên lạc với gia đình SV thường xuyên qua các kênh liên lạc khác nhau như tin nhắn điện tử, hoặc sử dụng các phần mềm hoặc các phương tiện truyền thông xã hội như zalo, viber, facebook, messenger hoặc nhà trường tạo những nhóm trên mạng xã hội gồm cán bộ phòng công tác học sinh SV hoặc giáo viên chủ nhiệm và các phụ huynh cùng lớp theo khoa của SV để cập nhật tình hình những SV có những diễn biến xấu trong tư tưởng chính trị, tình cảm hoặc trong kết quả học tập, rèn luyện để kịp thời phối hợp cùng gia đình có những hình thức tác động phù hợp. Đặc thù của SV đại học là có nhiều SV đến từ các địa phương khác nhau, sống xa gia đình nên gia đình không thể nắm bắt được cụ thể tình hình học tập, rèn luyện cũng như những diễn biến tư tưởng chính trị của con em mình trong trường đại học. Trong môi trường GD đại học, gia đình không thể theo dõi sâu sát việc học tập của con em họ như ở phổ thông.

*b. Kết hợp GD GT VHTT ở nhà trường với GD GT VHTT cho SV ở môi trường xã hội*

Xã hội, môi trường GD quan trọng mà quá trình GD đào tạo của các trường đều phải kết hợp chặt chẽ, đặc biệt là trong GD GT VHTT. Xã hội là môi trường thực tiễn lao động sản xuất, công tác, đời sống thường nhật, kiểm nghiệm những tri thức, nhân cách, lối sống, nếp sống mà SV đã được học tập và rèn luyện ở nhà trường đại học, đánh giá mức độ đúng đắn của tri thức đã đạt được để củng cố và bổ sung những nhận thức mới rút ra từ thực tiễn.

GT VHTT được GD cho SV là để phục vụ mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” và thông qua thực tiễn cách mạng mà SV tiếp thu, rèn luyện để đáp ứng nhu cầu của đất nước trong thời kì cách mạng mới. Mặt khác, hoạt động thực tiễn có ý nghĩa thực sự đối với xã hội, kết quả của hoạt động thực tiễn là thước đo GT xã hội của GT VHTT.

GD GT VHTT cho SV trong trường ĐH thực chất là hình thành và phát triển các phẩm chất nhất định cho SV mà thực tiễn xã hội, sự phát triển của xã hội yêu cầu. Ngược lại, chính xã hội cũng tác động hai chiều đến quá trình GD GT VHTT của SV. Khi tiến hành GD GT VHTT cho SV, cần đặt các biện pháp, sự tác động chủ quan của các chủ thể GD vào trong hoàn cảnh khách quan của tình hình kinh tế - xã hội của đất nước. Các biện pháp này cần gắn liền với điều kiện thực tiễn, tránh

viển vông, xa rời cuộc sống hiện thực.

GD GT VHTT cho SV kết hợp nhà trường với xã hội còn đòi hỏi lãnh đạo nhà trường phải chủ động liên hệ với địa phương nơi trường đóng, quan hệ chặt chẽ với cơ quan chức năng, với nhân dân địa phương. Trong mối quan hệ này, cần đặc biệt chú ý đến việc phối hợp với chính quyền, lực lượng công an, tự vệ địa phương. Thiếu sự giúp đỡ, phối hợp với các cơ quan chức năng nói trên nhà trường khó có thể thành công trong công tác GD GT VHTT cho SV.

### **2.2.3. Xây dựng môi trường văn hóa học đường lành mạnh cho sinh viên trong giáo dục giá trị văn hóa truyền thống**

Xây dựng môi trường văn hóa học đường trong các trường đại học là “điều kiện, cơ sở để thực hiện tốt mục tiêu giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng cuộc sống, hướng tới đào tạo ra những cử nhân có đủ đức đủ tài đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của sự nghiệp đổi mới và xu thế HNQT” [7].

Môi trường văn hóa học đường được hiểu một cách chung là môi trường GD nói chung, GD đại học mang theo dấu ấn đặc thù. Mục tiêu chung nhất của văn hóa học đường là xây dựng môi trường đại học lành mạnh - cơ sở quan trọng nhất để đảm bảo chất lượng GD nói chung và chất lượng GD GT VHTT nói riêng. Để làm được điều này, nhà trường phải là một cộng đồng văn hóa chứ không phải là chỉ nơi chuẩn bị, trang bị cho SV những kiến thức để bước vào cuộc sống. Nếu nhà trường không xây dựng được môi trường văn hóa cho SV thì SV khó có được các GT văn hóa mong muốn. Đối với mỗi SV, GT nói chung và GT VHTT nói riêng không phải là cái có sẵn, cũng không phải là những cái chỉ cần tiếp thu mà phải là những cái do chính họ tạo ra, tự trải nghiệm trong quá trình giao lưu, quan sát trong cộng đồng văn hóa, trong môi trường văn hóa của nhà trường. Cần phải cố gắng để mọi hoạt động của nhà trường mà SV tham gia, mọi thành viên nhà trường mà SV tiếp xúc, phải mang tính văn hóa và phải chứa đựng những GT VHTT. Một trường học không trung thực, chạy theo thành tích thì không thể hi vọng GD GT VHTT này cho SV, cũng như một trường học trong đó các thầy/cô giáo không có lòng nhân ái, yêu thương, tôn trọng lẫn nhau, thì cũng rất khó để GD GT VHTT này cho SV.

Trong môi trường đại học, nhìn một cách tổng thể, văn hóa học đường là những GT và chuẩn mực chung được biểu hiện thành những nguyên tắc sống, những nguyên tắc ứng xử có tính chỉ dẫn hành vi cho mọi thành viên trong nhà trường. Ngoài ra, văn hóa học đường còn bao gồm cả môi trường địa lí tự nhiên, môi trường GD, môi trường tâm lí, ứng xử, giao tiếp, ... mà mỗi thành viên trong đó đều có những hoạt động để thể hiện mình. Môi trường đó còn là nơi chốn, thời gian, không gian với các

đối tượng mà mọi người trong xã hội khách quan đều nhìn thấy, cảm nhận và đánh giá được. Môi trường văn hóa học đường trong các trường ĐH là môi trường quan trọng để GD SV trở thành những chủ nhân tương lai của đất nước, có hoài bão, có lí tưởng tốt đẹp, có nhân cách tốt, đủ tri thức để góp phần vào công cuộc xây dựng đất nước phát triển bền vững trong thời kì hội nhập.

### 3. Kết luận

HNQT mang lại những thời cơ và đồng thời cả những thách thức, tác động tích cực và cả tiêu cực đến đời sống xã hội đặc biệt là đến việc ý thức, hình thành và

biến đổi hệ GT văn hóa của con người nói chung và SV nói riêng. Do đó, việc áp dụng các biện pháp quản lí nhằm GD GT VHHTT cho SV trong bối cảnh HNQT là việc làm hệ trọng và cần thiết nhằm phát huy những ảnh hưởng tích cực và hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực của bối cảnh này. Trong công tác GD GT VHHTT cho SV ở các trường đại học, việc phối kết hợp các phòng ban chức năng, các tổ chức Đoàn, Hội trong nhà trường cũng như phối hợp các lực lượng xã hội trong GD GT VHHTT cho SV sẽ tạo ra tác động đồng bộ để nâng cao hiệu quả và chất lượng của công tác này.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Sy, N.T & Van, V.H., (2020), *South Asian Research Journal of Humanities and Social Sciences*, 2(3), 210-214, DOI: 10.36346/sarjhs. 2020.v02i03.006.
- [2] Phạm Quốc Trụ, (2011), *Hội nhập quốc tế - Một số vấn đề lí luận và thực tiễn*, Retrieved from: <http://www.nghiencuubiendong.vn/toan-cau-hoa-hoi-nhap-kinh-te/2014-hoi-nhap-quoc-te-mot-so-van-de-ly-luan-va-thuc-tien>.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị Quyết số 22-NQ/TW ngày 10 tháng 4 năm 2013 về *Hội nhập quốc tế*, Retrieved from: <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/nghi-quyet-so-22-nqtw-ngay-1042013-cua-bo-chinh-tri-ve-hoi-nhap-quoc-te-264>
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết 06-NQ/TW ngày 11 tháng 5 năm 2016 về *Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia hiệp định thương mại tự do thế hệ mới*, Retrieved from: [thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-06-NQ-TW-thuc-hien-tien-trinh-hoi-nhap-kinh-te-quoc-te-giu-vung-on-dinh-chinh-tri-xa-hoi-2016-332532.aspx](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-06-NQ-TW-thuc-hien-tien-trinh-hoi-nhap-kinh-te-quoc-te-giu-vung-on-dinh-chinh-tri-xa-hoi-2016-332532.aspx).
- [5] Thủ tướng Chính phủ, (2018), Chi thị số 26-CT/TTg về *Đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng hiệu lực và hiệu quả thêm*, Retrieved from: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Chi-thi-26-CT-TTg-2018-day-manh-hoi-nhap-kinh-te-quoc-te-theo-huong-hieu-luc-va-hieu-qua-hon-393297.aspx>.
- [6] Nguyễn Thị Quyết, (2019), *Giáo dục đạo đức cho sinh viên trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay*, Kì yếu hội thảo quốc tế về Giáo dục đạo đức lối sống cho sinh viên trong bối cảnh hiện nay, NXB Đại học Huế.
- [7] Vũ Văn Hải, (12/2019), *Tiêu chí đánh giá hoạt động quản lí văn hóa học đường trong các trường đại học hiện nay*, *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt*, tr. 74-79.
- [8] Hồ Chí Minh, (2011), *Toàn tập*, tập 5, NXB Chính trị - Quốc gia Sự thật.

## SOME MEASURES TO EDUCATE STUDENTS ABOUT VIETNAM'S TRADITIONAL CULTURAL VALUES IN THE CONTEXT OF INTERNATIONAL INTEGRATION

Nguyen Thi Thu Huyen

Vietnam National University, Hanoi  
144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam  
Email: ntthuyen@isvnu.vn

**ABSTRACT:** *Traditional cultural values are considered to be the positive values formed during the conservating and constructing process of the country. In the international integration context, in order to make these values to be “soft power” and the internal power for stable development of a nation, it is of great importance to educate students about traditional cultural values. This article analyzes the opportunities and challenges of international integration to the traditional cultural value education. Additionally, this article proposes some managerial measures to promote the effectiveness of traditional cultural values as well as affirms that using these measures systematically help improve the quality of student education and training at universities.*

**KEYWORDS:** *Traditional cultural values, international integration, measures of educating tradit.*